

Số: ~~7~~/BC- MNSL

Sa Lông, ngày 13 tháng 09 năm 2024

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

Thực hiện thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường Mầm non Sa Lông báo cáo công tác hoạt động của đơn vị năm 2023-2024, cụ thể như sau:

### I. THÔNG TIN CHUNG<sup>2</sup>

1. Tên cơ sở giáo dục: *TRƯỜNG MẦM NON SA LÔNG*

2. Địa chỉ :

- Địa chỉ trụ sở chính: Bàn Sa Lông 1 - xã Sa Lông - huyện Mường Chà
- tỉnh Điện Biên.
- Điện thoại:
- Địa chỉ thư điện tử: [mnsalong.pgdmuongcha@dienbien.edu.vn](mailto:mnsalong.pgdmuongcha@dienbien.edu.vn)
- Trang thông tin điện tử Website: <https://mnsalong.muongcha.edu.vn/>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập.

Cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà; Ủy Ban nhân dân huyện Mường Chà;

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

\* Sứ mạng:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân; Để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép.

Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ

- Có hạnh phúc".

\*Tầm Nhìn:

Được thành lập vào năm 2007, sau 17 năm hoạt động, trường mầm non Sa Lông không ngừng cải tiến để mang đến một nền giáo dục phong phú nhằm phát

huy tối đa khả năng vốn có của mỗi trẻ. Với phương pháp giảng dạy lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng. Và trên hết, trường mầm non Sa Long luôn chú trọng để tạo nên một môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai.

Nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

**\* Mục tiêu:**

Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp Một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp ...

**5 .Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Lịch sử hình thành: Trường Mầm non Sa Long nằm tại bản Sa Long 1 - xã Sa Long -huyện Mường Chà. Trường được chia tách từ trường Tiểu học Sa Long và được thành lập vào tháng 6 năm 2007. Theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 05 tháng 06 năm 2007 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập trường Mầm non Sa Long. Trải qua 17 năm hình thành và phát triển trường đã và đang đạt trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2.

Trường Mầm non Sa Long là trường công lập do UBND Huyện Mường Chà thành lập, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ chỉ thường xuyên, là cơ sở giáo dục Mầm non của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; thực hiện chương trình GD Mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành trên địa bàn xã Sa Long.

Xây dựng phát triển nhà trường các quy định của Bộ GD&ĐT và nhiệm vụ giáo dục phát triển của địa phương, Thực hiện kiểm định chất lượng GD. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Trường chia tách trong những năm tháng giáo dục địa phương gặp nhiều khó khăn. Đặc thù 6 bản của trường có trên 99,9% là người đồng bào dân tộc thiểu số; nhận thức về giáo dục còn hạn chế; Hệ thống giao thông đi lại khó khăn; Điềm bản cách trung tâm trường và đường quốc lộ trên chục km đường đất; Cơ sở vật chất nhà trường đến 80% nhà tạm. Cơ sở vật còn thiếu thốn nhiều; phòng học tại các điểm bản vùng cao là phòng học tạm, gỗ; hệ thống các phòng chức năng còn thiếu;

huy tối đa khả năng vốn có của mỗi trẻ. Với phương pháp giảng dạy lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng. Và trên hết, trường mầm non Sa Long luôn chú trọng để tạo nên một môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai.

Nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

**\* Mục tiêu:**

Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp Một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp ...

**5 .Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Lịch sử hình thành: Trường Mầm non Sa Long nằm tại bản Sa Long 1 - xã Sa Long -huyện Mường Chà. Trường được chia tách từ trường Tiểu học Sa Long và được thành lập vào tháng 6 năm 2007. Theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 05 tháng 06 năm 2007 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập trường Mầm non Sa Long. Trải qua 17 năm hình thành và phát triển trường đã và đang đạt trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2.

Trường Mầm non Sa Long là trường công lập do UBND Huyện Mường Chà thành lập, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ chỉ thường xuyên, là cơ sở giáo dục Mầm non của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; thực hiện chương trình GD Mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành trên địa bàn xã Sa Long.

Xây dựng phát triển nhà trường các quy định của Bộ GD&ĐT và nhiệm vụ giáo dục phát triển của địa phương, Thực hiện kiểm định chất lượng GD. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Trường chia tách trong những năm tháng giáo dục địa phương gặp nhiều khó khăn. Đặc thù 6 bản của trường có trên 99,9% là người đồng bào dân tộc thiểu số; nhận thức về giáo dục còn hạn chế; Hệ thống giao thông đi lại khó khăn; Điểm bán cách trung tâm trường và đường quốc lộ trên chục km đường đất; Cơ sở vật chất nhà trường đến 80% nhà tạm. Cơ sở vật còn thiếu thốn nhiều; phòng học tại các điểm bản vùng cao là phòng học tạm, gỗ; hệ thống các phòng chức năng còn thiếu;

công trình vệ sinh cho cô và trẻ còn tạm bằng khung sắt lợp tôn. Khuôn viên chật hẹp, chưa đáp ứng được tiêu chuẩn giáo dục MN. Ngoài ra, đời sống nhân dân thấp, nhận thức của người dân về giáo dục hạn chế dẫn đến tỷ lệ chuyên cần chưa cao. 100% các bản vùng cao của nhà trường chưa tổ chức được cho trẻ ăn bán trú. Đội ngũ giáo viên trẻ có trình độ chuyên môn chủ yếu là cao đẳng và trung cấp, thiếu kinh nghiệm.

#### 6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Lê Thị Thu Hồng - Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Sa Lông. Bản Sa Lông 1 - xã Sa Lông - huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên.

Số điện thoại: 0399531468

Địa chỉ thư điện tử: [hongltt.mnsalong.muongcha@dienbien.edu.vn](mailto:hongltt.mnsalong.muongcha@dienbien.edu.vn)

#### 7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập trường Trường Mầm non Sa Lông được thành lập từ tháng 6/2007 theo Quyết định số: 525/QĐ-UBND ngày 5 tháng 06 năm 2007 của UBND huyện Mường Chà.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường Quyết định số: 5488/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà Về việc thành lập Hội đồng trường Mầm non Sa Lông nhiệm kỳ 2023 - 2028

#### Danh sách Hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức danh chức vụ hiện tại	Ghi chú
1	Bà: Lê Thị Thu Hồng	Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng	
2	Bà: Phạm Thu Quyên	CTCĐCS	
3	Ông: Hạng A Tàng	Phó Chủ tịch UBND xã	
4	Bà: Phạm Thị Loan	Phó Hiệu trưởng	
5	Bà: Trần Thị Tuyết	Phó Hiệu trưởng	
6	Bà: Phùng Thị Hào	TPCMNT	
7	Bà: Đặng Tô Loan	Bí thư Đoàn TNCSHCM của	
8	Bà: Khiếu Thị Nguyệt	TTCM Mẫu Giáo	
9	Bà: Vàng Thị Ngà	TTCM Nhà trẻ	
10	Bà: Lò Thị Phượng	Giáo viên	
11	Bà: Thảo Thị Sinh	Giáo viên	
12	Bà: Bạc Thị Vân	TTTVP	
13	Trưởng Ban ĐDCMHS của trường		

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

cơ sở giáo dục:

Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng: Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND huyện Mường Chà Về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Sa Lông. (Lê Thị Thu Hồng)

Quyết định số 5787/QĐ-PGD ngày 30/12/2022 của PGD&ĐT huyện Mường Chà Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý. (Phạm Thị Loan)

Quyết định số 6200/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND huyện Mường Chà Về việc bổ nhiệm viên chức viên chức quản lý. (Trần Thị Tuyết)

d. Quy chế tổ chức và hoạt động

Cơ chế hoạt động của trường Mầm non Sa Lông

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình các cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh (nếu có);

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:**

Trường Mầm non Sa Lông được thành lập theo 525/QĐ-UBND ngày 05 tháng 06 năm 2007 của UBND huyện Mường. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện của địa bàn huyện Mường Chà. Trường là cơ sở giáo dục Mầm non của hệ thống GD quốc dân, cung cấp dịch vụ GD công lập, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà.

Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học

sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

Tổ chức cho GV, nhân viên (NV), HS tham gia các hoạt động xã hội.

Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục (HĐGD) theo quy định của pháp luật.

Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý các HĐGD); bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hội đồng trường với 13 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 21 đảng viên.

+ Tổ chức Công đoàn có 41 công đoàn viên.

+ Tổ chức Đoàn: 01 chi đoàn gồm 13 đoàn viên..

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 02 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng

đ. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường.

S T T	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Thư điện tử
1	Lê Thị Thu Hồng	Hiệu trưởng	0399531468	honglth.mnsalong.muongcha@dienbien.edu.vn
2	Phạm Thị Loan	Phó HT	0967207272	loanpt.mnsalong.muongcha@dienbien.edu.vn
3	Trần Thị Tuyết	Phó HT	0983279085	tuyettt.mnmathiho.muongcha@dienbien.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Trường MN Sa Lông - Bản Sa Lông 1, xã Sa Lông, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

## 8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển sinh của nhà trường và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Chiến lược phát triển nhà trường: Kế hoạch số .... /KH-MNSL ngày 06/09/2023 kế hoạch rà soát, bổ sung, chỉnh sửa chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số ...../QĐ-MNSL ngày 01/8/2023 Về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường Mầm non Sa Long” Năm học: 2023-2024.

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	41	0	2	35	2	1	2	2	33	4	26	13	0	0
I	Giáo viên	36	0	1	33	1	1	0	2	33	1	23	13	0	0
II	Cán bộ quản lý	3	0	1	2	0	0	0	0	0	3	3	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0	0	0	2	2	0	0	0
III	Nhân viên	3	0	0	0	1	0	2	0	0	0	0	0	0	0
1	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

2	Nhân viên kế toán	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Nhân viên khác	2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0

Tổng số CB - GV - CNV năm học 2023-2024: 41 người (trong đó: có 2 nhân viên hợp đồng theo nghị định 111).

**2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp**

Hiệu trưởng: Phòng GD&ĐT đánh giá : Tốt

Tổng số giáo viên và phó hiệu trưởng: 38 (trong đó Tốt:  $25/38 = 65,8\%$ ; Khá  $13/38 = 34,2\%$ ; TB:  $0 = 0\%$ )

**3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.**

Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên:  $39/39 = 100\%$  trong đó BGH:03, GV: 36.

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT<sup>4</sup>(đối sánh số liệu với năm trước liền kề ) Thông tin về cơ sở vật chất:**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
<b>I</b>	<b>Tổng số phòng</b>	31	Số m <sup>2</sup> /trẻ em
<b>II</b>	<b>Loại phòng học</b>	21	-
1	Phòng học kiên cố	14	-
2	Phòng học bán kiên cố	2	-
3	Phòng học tạm	5	-
4	Phòng học nhờ	0	-
<b>III</b>	<b>Số điểm trường</b>	7	-
<b>IV</b>	<b>Tổng diện tích đất toàn trường (m<sup>2</sup>)</b>	6999,2	15,3
<b>V</b>	<b>Tổng diện tích sân chơi (m<sup>2</sup>)</b>	1000	2,2
<b>VI</b>	<b>Tổng diện tích một số loại phòng</b>		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m <sup>2</sup> )	846	1,8
2	Diện tích phòng ngủ (m <sup>2</sup> )	40	0,4
3	Diện tích phòng vệ sinh (m <sup>2</sup> )	156,5	0,3



4	Diện tích sân chơi (m <sup>2</sup> )	140	0,3
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m <sup>2</sup> )	0	0
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m <sup>2</sup> )	45	0,4
7	Diện tích nhà bếp và kho (m <sup>2</sup> )	120	
<b>VII</b>	<b>Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)</b>	21	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	18	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	3	
<b>VIII</b>	<b>Tổng số đồ chơi ngoài trời</b>	18	Số bộ/sân chơi (trường)
<b>IX</b>	<b>Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)</b>	3	
<b>X</b>	<b>Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)</b>	0	Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	...		

		Số lượng(m <sup>2</sup> )				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m <sup>2</sup> /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	0	23/24	0	77/78
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0
					Có	Không
<b>XII</b>	<b>Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh</b>				x	
<b>XIII</b>	<b>Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)</b>				x	
<b>XIV</b>	<b>Kết nối internet</b>				x	
<b>XV</b>	<b>Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục</b>				x	
<b>XVI</b>	<b>Tường rào xây</b>				x	

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC<sup>5</sup> đối sánh số liệu với năm

trước liền kề

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá: Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường được công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

### TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

#### 1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		x	x	
Tiêu chí 1.1		x	x	
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	
Tiêu chí 1.4		x	x	
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		x	x	
Tiêu chí 2.1		x	x	
Tiêu chí 2.2		x	x	
Tiêu chí 2.3		x	x	
<b>Tiêu chuẩn 3</b>		x	x	
Tiêu chí 3.1		x		
Tiêu chí 3.2		x		
Tiêu chí 3.3		x		
Tiêu chí 3.4		x		
Tiêu chí 3.5		x		
Tiêu chí 3.6		x		
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		x	x	
Tiêu chí 4.1		x	x	
Tiêu chí 4.2		x	x	
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		x	x	
Tiêu chí 5.1		x	x	

Tiêu chí 5.2		x	x	
Tiêu chí 5.3		x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x	

## V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC<sup>6</sup> đối sánh số liệu với năm trước liền kề

### 1. Duy trì số lượng học sinh

Duy trì tốt số lượng học sinh ra lớp/kế hoạch giao:

Tổng số nhóm, lớp: 21, trong đó: Mẫu giáo 14 lớp, nhà trẻ 7 nhóm. Học sinh 499 trẻ, mẫu giáo 326 trẻ, nhà trẻ 173 trẻ, đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao đạt 100% (Trong năm có 32 trẻ đi học nơi khác, 11 trẻ trái tuyến đến học).

- Trẻ 5 tuổi trên địa bàn tại các lớp MGG đã huy động: 112/112 trẻ đạt tỷ lệ: 100%
- Số trẻ học 2 buổi/ngày: 133/133 trẻ, đạt 100%.

### 2. Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho trẻ luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và đã hướng dẫn các lớp tổ chức thực hiện tốt, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Thực hiện chế độ dinh dưỡng, đảm bảo cho trẻ ăn đủ bữa trong ngày và an toàn; Chất lượng bữa ăn của trẻ cũng được quan tâm, đảm bảo đủ lượng, đủ chất, đáp ứng năng lượng trong ngày cho trẻ.

Tổ chức ăn bán trú tại trường: 21/21 lớp với 499/499 trẻ đạt 100% bằng nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước, một số trẻ được hưởng chế độ ăn trưa theo Dự án Nuôi em và đóng góp của cha mẹ trẻ

100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, được tiêm chủng phòng bệnh đầy đủ theo đúng quy định của y tế. Chăm sóc sức khỏe tốt, phòng bệnh, phòng chống dịch, bệnh an toàn.

499/499 đạt 100% số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kì 2 lần/năm.

Trường đã đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” trong đó 100% số nhóm trẻ đạt tiêu chuẩn an toàn do trường đề ra.

Trẻ có cân nặng bình thường: 484/499 trẻ đạt 97%;

Suy dưỡng thể nhẹ cân: 15/499 trẻ, chiếm 3%

Trẻ có chiều cao bình thường: 484/499 trẻ, chiếm tỷ lệ: 97%

Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 15/499 trẻ, chiếm 3%. Không có trẻ bị thừa cân, béo phì.

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH<sup>7</sup>

### 1. Công khai chi tiết tài chính năm 2023

459.360.000 đồng.

- Tiền hỗ trợ chi phí học tập 9 tháng năm 2023 - 2024: Tổng số số tiền: 436.080.000 đồng. Thực hiện chi trả tiền mặt và chuyển khoản cho phụ huynh học sinh.

- Học sinh miễn và giảm 70% học phí với số tiền: 65.272.000 đồng

**Thông báo các khoản dự toán chi chế độ năm học 2024 - 2025.**

Tiền chế độ ăn trưa: Tổng số học sinh 306 x 160.000 đồng/tháng

Tiền hỗ trợ chi phí học tập 4 tháng cuối năm 2024: Tổng số học sinh 306 x 150.000 đồng/ tháng

Học sinh miễn học phí: 216 học sinh

Học sinh giảm 70% cấp bù học phí: 70 học sinh

**\* CÁC KHOẢN XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC:**

Căn cứ QĐ 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND Tỉnh Điện Biên về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ hoạt động của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Tỉnh Điện Biên. Nhà trường thực hiện chỉ các khoản thỏa thuận thu từ người học năm học 2023 - 2024 như sau :

**1. Tiền trực trưa**

- Tổng số tiền trực trưa thu được: 39.448.000 đồng

- Tổng số tiền trực trưa đã chi: 39.448.000 đồng

- Xây dựng CSVC mua sắt, tôn, vật liệu làm khu vận động tại trung tâm

trường: 14.295.000đồng

**VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

Hội thi làm và sử dụng đồ dùng, đồ chơi cấp trường. Tham gia thi cấp huyện: Cá nhân đạt 1 giải A, 3 giải B, 1 giải C, đơn vị đạt giải ba toàn đoàn.

Trong năm học, nhờ có sự nỗ lực phấn đấu của tập thể giáo viên trong trường nên đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ như sau:

Giáo viên được bảo lưu kết quả danh hiệu giáo viên giỏi các cấp.

*Trong đó:* + Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 13/36 đạt tỷ lệ 36,1%

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 25/36 đạt tỷ lệ 69,4%

+ Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 3/36 đạt tỷ lệ 8,3%

Hồ sơ của giáo viên trong toàn trường được rà soát thường xuyên để đưa ra những thiếu sót, kịp thời điều chỉnh, kết quả đủ về số lượng theo quy định, đảm bảo về chất lượng các bộ hồ sơ.

Số CBQL, giáo viên, nhân viên MN được tập huấn về tư vấn dinh dưỡng và tâm lý cho trẻ: 38/38 đ/c, số nhân viên nấu ăn có chứng chỉ nghề nấu ăn là 1 đ/c.

Có 37 cá nhân đạt danh hiệu LĐTT; 15 cá nhân đạt danh hiệu UBND huyện khen; 6 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS. 1 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Nhà trường đạt tập thể LĐTT cấp tỉnh, được UBND tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen.

Trên đây là Báo cáo kết quả thường niên năm 2024 (Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) của trường Mầm non Sa Lông.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (B/c);
- Website của trường;
- Lưu: VT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)



**Lê Thị Thu Hồng**